TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/DS-PT
Ngày 13-3- 2019
"V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Đinh Văn Long
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Thịnh
Ông Bùi Xuân Liêm
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2018/TLPT-DS ngày 24 tháng 12 năm 2018 về việc "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe"*
Do bản án sơ thẩm số 63/2018/DS-ST ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Tiên Phước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 20/2019/QĐPT-DS ngày 27 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn*:* Bà Võ Thị L, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn 4, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Nam, có mặt

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 5, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Nam, có mặt

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn L, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn 5, xã Ph, huyện T, tỉnh Quảng Nam, có mặt

4. Người làm chứng: Ông Võ Văn X, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn 4, xã Ph, huyện T, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt

Người kháng cáo: Bị đơn bà Huỳnh Thị N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ô bà Võ Thị L trình bày:

Do có mâu thuẫn từ trước trong việc tranh chấp đất ruộng nên sáng ngày 16-01-2018 giữa bà với vợ chồng bà Huỳnh Thị N, ông Võ Văn L cãi vã với nhau và dẫn đến xô xát tại đám ruộng mà hai bên đang tranh chấp. Ông L xông vào đánh bà nhưng bà không bị thương tích gì, sau đó, bà N xông vào ôm vật bà, ngồi trên bụng của bà và đánh nhiều cái vào người làm cho bà bị thương tích. Sự việc đã được Công an xã Tiên Phong giải quyết nhưng không thành. Do đó, bà khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà với tổng số tiền là 5.248.000 đồng, gồm các khoản sau:

- Tiền viện phí, tiền thuốc: 1.855.000 đồng
- Tiền mua thuốc theo toa: 250.000 đồng
- Tiền xe cấp cứu chở đi bệnh viện và xuất viện về nhà: 500.000 đồng
- Tiền thuê người chăm sóc 4 ngày x 160.000 đồng/ngày: 640.000 đồng và 3 đêm x 160.000 đồng là 480.000 đồng
- Tiền công không lao động được trong 4 ngày nằm bệnh viện x 160.000 đồng là 640.000 đồng
- Tiền xăng xe của người nhà: 220.000 đồng
- Tiền bồi dưỡng trong 4 ngày nằm bệnh viện: 400.000 đồng
- Tiền mua vật dụng cần thiết: 283.000 đồng.

Theo bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Huỳnh Thị N trình bày:

Bà thừa nhận có sự việc xảy ra giữa vợ chồng bà và vợ chồng bà L tại đám ruộng mà hai bên đang tranh chấp vào sáng ngày 16-01-2018, tuy nhiên thương tích của bà L không phải do bà gây ra. Bà L đã dùng cuốc mố vào bờ ruộng của bà, khi bà xông vào giật cái cuốc thì bà L đã xông vào túm tóc, vật bà ngã xuống mương nước rồi hai bên ôm vật nhau, do bị túm tóc không thoát ra được nên bà đã cắn mạnh vào cẳng tay phải của bà L. Sau đó, bà đi về nhà còn bà L tự đi điều trị với nhiều vết thương không đúng với thực tế nên bà không thống nhất bồi thường theo yêu cầu cầu của bà L.

Theo bản tự khai, cũng như trong quá trình giải quyết, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn L trình bày:

Ông thống nhất với trình bày của bà Huỳnh Thị N, ông thừa nhận có sự việc xảy ra vào sáng ngày 16-01-2018 giữa vợ chồng ông với bà L, tuy nhiên thương tích của bà L không phải do ông và bà N gây ra nên ông không thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà L.

Với nội dung như trên, tại bản án dân sự sơ thẩm số 63/2018/DS-ST ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Tiên Phước đã áp dụng các Điều 584, 585, 587, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị L. Buộc bà Huỳnh Thị N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà Võ Thị L với số tiền là 2.057.500 đồng. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường của bà L đối với các khoản tiền công người nuôi trong 3 đêm số tiền 480.000 đồng, tiền xăng xe đi lại của người nhà bà L số tiền 200.000 đồng, tiền mua vật dụng sinh hoạt khi nằm viện 283.000 đồng, tiền thuốc theo toa 70.000 đồng, tiền xe 100.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về lãi suất, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15 tháng 11 năm 2018, bị đơn bà Huỳnh Thị N có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật: Từ khi Tòa án thụ lý giải quyết, Thẩm phán được phân công trực tiếp giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc thụ lý vụ án, về thời hạn giải quyết vụ án, về chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu tham gia xét xử, thông báo thời gian mở phiên tòa cũng như việc gửi các văn bản tố tụng khác theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và các thành viên Hội đồng xét xử điều hành phiên tòa theo đúng trình tự, thủ tục Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS năm 2015 xem xét, quyết định không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Huỳnh Thị N, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 63/2018/DSST ngày 06-11- 2018 của TAND huyện Tiên Phước.

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu về quan điểm giải quyết vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và cho rằng bản án sơ thẩm xử buộc bà bồi thường cho bà Võ Thị L số tiền 2.057.500 đồng là không thỏa đáng.

[1] Xét kháng cáo của bị đơn thì thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà N không thừa nhận có gây thương tích cho bà L, vết thương của bà L không phải do bà gây ra nên bà không thống nhất bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn và bị đơn cãi vã dẫn đến xô xát nhau đều được các bên đương sự thừa nhận trong quá trình giải quyết. Tại biên bản ghi nhận sự việc của Công an xã Tiên Phong ngày 16-01-2018 đã thể hiện: "*Bà Võ Thị L ... nằm sấp dưới ruộng nước, mặt có vết bầm, trạng thái cơ thể bất tỉnh, co giật... Chúng tôi tiến hành sơ cứu và đưa bà Võ Thi L đi cấp cứu.*". Tại bản tóm tắt bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Nam cũng thể hiện bà Võ Thị L nhập viện vào ngày 16-01-2018 với bệnh chính đa thương khai do bị đánh. Đến ngày 12-02-2018, Công an xã Tiên Phong đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà N vì đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính đánh nhau. Tại biên bản giải quyết của Uỷ ban nhân dân xã Tiên Phong lập ngày 11-5-2018, bà N thừa nhận hai bên cùng có lỗi, bản thân bà N cũng thấy sai trong sự việc này. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà N thừa nhận vết thương tại cẳng tay phải của bà L là do bà gây ra, lời khai của bà N phù hợp với lời khai của ông Võ Văn L (chồng bà N) thể hiện: "*Tôi thấy vợ tôi kéo tay bà L lên để cắn vào tay cho bà L thả tóc vợ tôi ra...*". Từ những chứng cứ đã phân tích nêu trên, xét thấy có đủ cơ sở khẳng định thương tích của bà L là do bà N gây ra. Vì vậy bà N phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà L theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà L thừa nhận bà cũng có một phần lỗi và thống nhất tự chịu 50% khoản tiền thiệt hại. Do đó, cấp sơ thẩm xử buộc bà N bồi thường thiệt hại cho bà L số tiền 2.057.500 đồng là có cơ sở. Tại phiên tòa hôm nay, bà N không cung cấp được chứng cứ gì mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bà N không được chấp nhận nên bà Ngữ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Huỳnh Thị N, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 63/2018/DS-ST ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Tiên Phước.

Áp dụng các Điều 584, 585, 587, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị L. Buộc bà Huỳnh Thị N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà Võ Thị L với số tiền là 2.057.500 đồng (*Hai triệu không trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng)*. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường của bà L đối với các khoản tiền công người nuôi trong 3 đêm số tiền 480.000 đồng, tiền xăng xe đi lại của người nhà bà L số tiền 200.000 đồng, tiền mua vật dụng sinh hoạt khi nằm viện 283.000 đồng, tiền thuốc theo toa 70.000 đồng, tiền xe 100.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà Võ Thị L có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bà Huỳnh Thị N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Huỳnh Thị N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng bà N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004288 ngày 15-11-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (13-3-2019).

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Quảng Nam;*
- *TAND huyện Tiên Phước;*
- *CC THADS huyện Tiên Phước;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đinh Văn Long